



CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG NGỪA CÁC HOẠT ĐỘNG LỢI DỤNG QUAN HỆ DÂN TỘC XUYÊN BIÊN GIỚI CHỐNG PHÁ VIỆT NAM HIỆN NAY

LƯƠNG THANH DUY*

Ở Việt Nam, trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, quan hệ dân tộc xuyên biên giới phát triển mạnh mẽ, tác động đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của đất nước. Vì vậy, đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới được xem là một trong những nhiệm vụ phức tạp, đòi hỏi sự tham gia của các cấp, các ngành trên địa bàn biên giới, trong đó công tác đối ngoại giữ vai trò tiên phong, nòng cốt.

Nhận diện âm mưu, thủ đoạn lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới để chống phá nước ta

Quan hệ dân tộc xuyên biên giới là mối quan hệ của một tộc người trong nước với đồng tộc hoặc khác tộc ở các quốc gia có chung đường biên giới. Quan hệ dân tộc xuyên biên giới ở Việt Nam là mối quan hệ diễn ra từ lâu đời trong lịch sử. Hiện nay, quan hệ dân tộc xuyên biên giới không chỉ bó hẹp trong phạm vi Việt Nam với quốc gia có chung đường biên giới mà còn với nhiều quốc gia khác có người đồng tộc, đồng tôn giáo. Quan hệ dân tộc xuyên biên giới ở Việt Nam biểu hiện phong phú và đa dạng, từ quan hệ về nguồn gốc lịch sử, kinh tế, văn hóa, xã hội đến tín ngưỡng, tôn giáo. Các mối quan hệ này tác động đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội trong nước theo cả hai chiều hướng tích cực và tiêu cực. Bên cạnh những tác động tích cực (tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau về văn hóa giữa nhân dân hai bên biên giới, nâng cao tình đoàn kết và tương trợ thông qua các mối quan hệ kinh tế; thắt

chặt và làm giàu thêm sự gắn kết tình cảm, giảm thiểu các xung đột giữa nhân dân hai bên biên giới, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi...), quan hệ dân tộc xuyên biên giới cũng đặt ra nhiều vấn đề phức tạp, tiềm ẩn những nguy cơ gây bất ổn ở khu vực đa tộc người, đa tôn giáo vùng biên giới (di cư tự do, kết hôn không giá thú, lao động Việt Nam sang các nước láng giềng tìm việc làm, buôn lậu, buôn bán người, truyền đạo trái phép...). Các vấn đề này gây khó khăn trực tiếp đến công tác quản lý nhà nước, làm ảnh hưởng đến mối quan hệ đoàn kết giữa các dân tộc - tộc người hai bên biên giới nói riêng và quan hệ giữa Việt Nam với các quốc gia láng giềng nói chung, dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng để chống phá nước ta.

Âm mưu xuyên suốt của các thế lực thù địch là lợi dụng vấn đề dân tộc nói chung, quan hệ dân tộc xuyên biên giới nói riêng để chống phá Việt Nam, nhằm chia rẽ, phá hoại

* NCS, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

khôi đại đoàn kết dân tộc; kích động đồng bào các dân tộc, các tôn giáo chống phá đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta; mưu toan gây mất ổn định chính trị - xã hội, tạo cơ can thiệp, kích động bạo loạn lật đổ, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Âm mưu đó được các thế lực thù địch thực hiện ráo riết với những thủ đoạn chủ yếu sau:

Một là, lợi dụng chính sách thông thoáng đối với việc đi lại, thăm thân; lợi dụng tình trạng kết hôn không giá thú, hoạt động tội phạm xuyên biên giới, để tuyên truyền, kích động đồng bào dân tộc thiểu số khu vực biên giới di cư tự do, vượt biên, xâm nhập trái phép, gây bất ổn về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, tạo cơ để can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Trong những năm qua, cùng với hiện tượng di cư tự do nội địa của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số, tình trạng di cư tự do và hôn nhân không giá thú xuyên biên giới, vượt biên, xâm nhập trái phép ở biên giới Việt Nam có xu hướng gia tăng. Lợi dụng tình hình này, *một mặt*, các thế lực thù địch đã tìm cách hỗ trợ, chỉ đạo lực lượng phản động là người dân tộc thiểu số cư trú ở khu vực biên giới thúc đẩy, tạo “làn sóng” di cư trái phép đến một số địa bàn “trọng điểm”⁽¹⁾; *mặt khác*, ra sức tuyên truyền, kích động, mua chuộc, lôi kéo người dân tộc thiểu số vượt biên trái phép, “đưa người dân tộc thiểu số” về từng khu vực theo ý đồ chính trị để có điều kiện xây dựng căn cứ phản cách mạng, khiến vấn đề dân tộc trở thành “ngòi nổ”, tạo cơ để nước ngoài có thể can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam.

Hai là, lợi dụng những vấn đề phức tạp trong lịch sử quan hệ tộc người, nhất là các tộc người cư trú ở khu vực biên giới, tuyên truyền, kích động đòi “ly khai”, “tự trị” và tìm cách “luật pháp hóa”, “quốc tế hóa” vấn đề dân tộc để can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Bên cạnh việc tổ chức các cuộc hội thảo, thu thập, phát tán nhiều tài liệu trái phép, các

thế lực thù địch với sự trợ giúp của nước ngoài còn đưa ra nhiều “luật” với chế tài mang tính áp đặt vô lý nhằm hỗ trợ, khích lệ tinh thần cho các lực lượng phản động là người dân tộc thiểu số đẩy mạnh các hoạt động chống phá Đảng và Nhà nước ta; hỗ trợ, chỉ đạo lực lượng phản động là người dân tộc thiểu số sống lưu vong ở nước ngoài thành lập nhiều tổ chức dưới danh nghĩa nghiên cứu lịch sử, văn hóa các dân tộc thiểu số nhằm khơi dậy những tồn tại trong quá khứ để kích động tư tưởng “ly khai”, “tự trị” của các dân tộc thiểu số trên một số địa bàn chiến lược của nước ta.

Ba là, núp dưới chiêu bài hoạt động “nhân đạo”, “từ thiện” của các tổ chức phi chính phủ để lôi kéo đồng bào là người dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo chống phá chính quyền Việt Nam. Đây là một trong những thủ đoạn mới hết sức tinh vi, khó nhận biết mà các thế lực thù địch đã và đang công khai sử dụng để hỗ trợ các lực lượng phản động, cực đoan trên địa bàn biên giới hình thành các nhóm tổ chức, tập hợp lực lượng và tiến hành các hoạt động chống phá nước ta. Đáng chú ý, các thế lực thù địch sử dụng những tổ chức này để thâm nhập vào các địa bàn chiến lược của Việt Nam thu thập tình hình, báo cáo xuyên tạc chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam; tiếp cận, chỉ đạo lực lượng phản động, cực đoan tiến hành những hoạt động tuyên truyền, kích động tư tưởng dân tộc hẹp hòi, đòi “ly khai”, “tự trị” nhằm gây mất ổn định chính trị - xã hội và tạo cơ can thiệp.

Bốn là, lợi dụng địa bàn biên giới của các nước láng giềng để hỗ trợ, chỉ đạo các lực lượng phản động là người dân tộc thiểu số sống lưu vong ở nước ngoài lôi kéo một bộ phận người dân tộc thiểu số từ Việt Nam tham gia thực tập vũ trang cướp chính quyền, xâm nhập, phá hoại các địa bàn chiến lược ở nước ta. Các tổ chức, đứng đầu là những

(1) Như khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cũ của địch, các địa bàn chiến lược...

phần tử cực đoan, đã và đang liên kết chặt chẽ với lực lượng phản động trong nước để tiến hành các hoạt động chống phá cách mạng nước ta trong vùng đông bào dân tộc thiểu số. Lực lượng phản động không chỉ tìm mọi cách hỗ trợ, khuyến khích xây dựng các tổ chức phản động sử dụng danh nghĩa tôn giáo ở nước ngoài chuyển hướng hoạt động vào trong nước; ra sức cổ xúy, hỗ trợ các tổ chức phản động mang danh nghĩa tôn giáo ở trong nước để chống phá, mà còn lợi dụng những sơ hở, thiếu sót của các cấp, các ngành trong thực hiện chính sách dân tộc để mưu toan kích động tư tưởng chống đối, khoét sâu mâu thuẫn nội bộ, tạo ra những nhân tố gây mất ổn định, bạo loạn, biến vấn đề dân tộc, tôn giáo thành vấn đề chính trị...

Có thể thấy, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc nói chung, quan hệ dân tộc xuyên biên giới nói riêng nhằm chống phá cách mạng Việt Nam hiện nay vô cùng đa dạng, với tính chất vô cùng nguy hiểm, vừa công khai, vừa bí mật, diễn ra cả trong nước và ngoài nước, trên tất cả các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa, xã hội, nhằm gây mất ổn định, phá hoại mối quan hệ tốt đẹp của Việt Nam với các nước láng giềng, chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Những thủ đoạn chống phá đó của các thế lực thù địch đã làm cho đời sống kinh tế - xã hội vùng đông bào dân tộc thiểu số và miền núi Việt Nam vốn khó khăn lại càng khó khăn hơn; ảnh hưởng tiêu cực đến quan hệ đối ngoại giữa Việt Nam với các nước, nhất là các nước láng giềng.

Vai trò của công tác đối ngoại trong đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá nước ta

Đại hội XIII (tháng 1-2021) của Đảng xác định, trong những năm tới, cần “tiếp tục phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại trong việc tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực

bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước”⁽²⁾. Điều đó khẳng định, công tác đối ngoại có vai trò hết sức quan trọng trong việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và sự phát triển của đất nước nói chung, trong đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới nói riêng.

Vai trò của công tác đối ngoại trong đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới thể hiện ở các cấp độ, mức độ và phạm vi khác nhau tùy theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, lực lượng trong thực hiện công tác đối ngoại. Xét trong tổng thể công tác đối ngoại của các cấp, các ngành, các lực lượng liên quan, gắn với thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới, công tác đối ngoại giữ vai trò “tiên phong”, là lực lượng nòng cốt góp phần quan trọng ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Vai trò của công tác đối ngoại trong đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới thể hiện cụ thể trên những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, trực tiếp góp phần nhận diện, phát hiện “từ sớm, từ xa” âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam. Đây là vai trò quan trọng, đồng thời là thế mạnh của công tác đối ngoại trong đấu tranh, phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới. Do tính chất phức tạp, nhạy cảm và liên quốc gia trong quan hệ dân tộc xuyên biên giới mà các tổ chức, lực lượng hoạt động trong phạm vi nội địa khó nắm bắt kịp thời âm mưu, thủ đoạn, hoạt động của các thế lực thù địch, dẫn tới bị động trong giải quyết những vấn đề nảy sinh. Thực tế những năm qua, công tác đối ngoại đã “phát huy được thế mạnh để hóa giải, xử

(2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t. I, tr. 162

lý từ sớm, từ xa các nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, nhất là thông qua thúc đẩy đối thoại, xây dựng lòng tin, ngoại giao phòng ngừa, tận dụng hiệu quả các biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế⁽³⁾. Trên cơ sở đó, kịp thời thông tin đến các tổ chức, lực lượng và quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, chủ động xây dựng phương án và tổ chức đấu tranh hiệu quả, không bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Thứ hai, thông qua hoạt động đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân của các cấp, các ngành, công tác đối ngoại đã trực tiếp tham gia đấu tranh, làm thất bại các hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới trên tất cả các bình diện, ở mọi phạm vi và quy mô. Những năm qua, công tác đối ngoại đã phát huy tốt vai trò trong đấu tranh, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch nói chung, hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá nước ta nói riêng, qua đó vừa giữ vững được ổn định chính trị - xã hội trong nước, vừa giải tỏa thành công sức ép của các nước phương Tây trong một số vấn đề; “ngăn chặn, vô hiệu hóa những âm mưu, thủ đoạn móc nối, lôi kéo, phá hoại nội bộ Đảng và Nhà nước Việt Nam của các thế lực thù địch, phản động”⁽⁴⁾, góp phần tạo môi trường hòa bình, ổn định đất nước, phát triển bền vững khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ở nước ta.

Thứ ba, phối hợp hiệu quả với các cấp, các ngành, các tổ chức, lực lượng, nhất là lực lượng chuyên trách quản lý và bảo vệ vùng biên giới, tạo sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh với các hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam. Trên cơ sở phối hợp triển khai công tác dân tộc của Đảng và Nhà nước, thực hiện quản lý biên giới và cửa khẩu theo các văn kiện pháp lý, thỏa thuận về biên giới đã ký kết với các nước; thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại theo Quyết định số 272-QĐ/TW, ngày 21-1-2015, của Bộ Chính

trị khóa XI, “Về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại”, công tác đối ngoại phối hợp chặt chẽ giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân; giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh; giữa các cơ quan, bộ, ngành liên quan; chủ động phối hợp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các biện pháp trong giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bổ sung, kiện toàn các phương án xử lý những tình huống nảy sinh từ quan hệ dân tộc xuyên biên giới.

Thứ tư, công tác đối ngoại góp phần quan trọng trong quản lý biên giới quốc gia, tạo môi trường hòa bình, ổn định khu vực biên giới, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc vùng biên giới; tham gia xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, tạo “sức đề kháng” cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trước âm mưu, thủ đoạn và hành động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới của các thế lực thù địch, phản động. Trong những năm qua, cùng với những hoạt động khác, các cấp, các ngành luôn phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại; chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền địa phương huy động nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vững mạnh; tạo thế chủ động trong phòng ngừa, đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động lợi dụng quan hệ dân tộc

(3) Bùi Thanh Sơn: “Công tác đối ngoại nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng và những định hướng đối ngoại Việt Nam trong giai đoạn mới”, *Tạp chí Cộng sản*, số 959, tháng 2-2021

(4) Xem: Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam: *Tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2020, tr. 15

xuyên biên giới chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch, phản động.

Có thể nói, vai trò của công tác đối ngoại trong đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới nhằm chống phá Việt Nam, đã được khẳng định và phát huy mạnh mẽ trong thực tiễn thời gian qua. Tuy nhiên, có những thời điểm nhất định, vai trò của công tác đối ngoại ở một số tổ chức, lực lượng chưa thực sự được phát huy đầy đủ. Đặc biệt, “nhận thức của một số sở, ngành địa phương và một số cán bộ, đảng viên về vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc, công tác vận động đồng bào dân tộc thiểu số chưa sâu sắc, toàn diện. Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc thiếu đồng bộ, việc nắm bắt thông tin từ cơ sở chưa đầy đủ, còn chậm, thiếu và chưa sát với tình hình thực tiễn”⁽⁵⁾. Hơn nữa, trong thời gian tới, bên cạnh những thuận lợi, vấn đề dân tộc ở Việt Nam được dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Các thế lực thù địch không từ bỏ âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc để chống phá nước ta, đòi hỏi các cấp, các ngành cần tiếp tục phát huy tốt vai trò của công tác đối ngoại nhằm đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn, hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá Việt Nam.

Một số giải pháp pháp phát huy vai trò của công tác đối ngoại trong đấu tranh, phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá nước ta

Một là, quán triệt, nâng cao nhận thức cho các tổ chức, lực lượng làm công tác đối ngoại, lực lượng chuyên trách quản lý, bảo vệ biên giới và cấp ủy, chính quyền địa phương trên địa bàn khu vực nắm chắc quan điểm, đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, nhất là đối với các nước láng giềng. Mỗi tổ chức, lực lượng cần bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trên cơ sở đó triển khai phối hợp, hiệp đồng hiệu quả. Tập trung quán triệt

các quy định của luật pháp quốc tế về vấn đề biên giới lãnh thổ, các văn kiện pháp lý đã ký kết giữa Việt Nam với các quốc gia láng giềng, trong đó trọng tâm là ba văn kiện biên giới trên đất liền với Trung Quốc; Hiệp định về quy chế biên giới quốc gia và Thỏa thuận về việc giải quyết vấn đề người di cư tự do, kết hôn không giá thú trong vùng biên giới với Lào; Hiệp ước bổ sung năm 2019 và Nghị định thư phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền với Cam-pu-chia. Nắm chắc tình hình dân tộc, quan hệ dân tộc, tình hình hoạt động, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới nhằm chống phá Việt Nam ở cả trong và ngoài nước.

Hai là, hoàn thiện cơ chế phối hợp, hiệp đồng giữa các tổ chức, lực lượng, tạo sức mạnh tổng hợp đấu tranh hiệu quả với các hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới. Huy động sự tham gia của các tổ chức và các tầng lớp nhân dân vào các hoạt động đấu tranh chống lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ đất nước⁽⁶⁾. Để thực hiện được điều đó, việc đẩy mạnh cơ chế phối hợp, hiệp đồng hiệu quả giữa lực lượng chuyên trách làm công tác đối ngoại với các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, với lực lượng vũ trang trên địa bàn đóng vai trò hết sức quan trọng. Trên cơ sở thực hiện Quy chế số 272 về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại, cần chú trọng hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa công tác đối ngoại với quốc phòng - an ninh, tạo thế “chân kiềng”

(5) Ủy ban Dân tộc: Báo cáo sơ kết tình hình triển khai Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 và một năm thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg, ngày 9-10-2014, của Thủ tướng Chính phủ, số 13/BC-UBDT, ngày 20-1-2016

(6) Xem: Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 6-7-2011, của Ban Bí thư Trung ương Đảng, “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới”

vững chắc ở khu vực biên giới. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, cơ quan có liên quan và chính quyền địa phương đề xuất chủ trương, chính sách và các biện pháp quản lý về biên giới quốc gia; thực hiện quản lý nhà nước, hướng dẫn lực lượng nòng cốt, chuyên trách về nghiệp vụ đối ngoại biên phòng, qua đó, nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Ba là, tăng cường hợp tác quốc tế, cụ thể hóa các khung khổ pháp lý đã ký kết giữa Việt Nam với các nước, nhất là các nước láng giềng, làm cơ sở pháp lý quốc tế để xử lý, đấu tranh hiệu quả với các hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá Đảng, Nhà nước và cách mạng Việt Nam. Vận dụng nhuần nhuyễn các quy định có liên quan của luật pháp quốc tế vào những trường hợp cụ thể. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân khu vực biên giới, góp phần giúp nhân dân thế giới hiểu rõ hơn về đất nước, truyền thống và con người Việt Nam; chính sách đối nội, đối ngoại; chính sách dân tộc, tôn giáo... của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Tăng cường giao lưu, kết nghĩa giữa các địa phương, cơ quan chức năng của nước ta với các nước láng giềng, góp phần thắt chặt tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác, hiểu biết, tôn trọng lẫn nhau, qua đó tạo nền tảng sâu rộng, bền chặt giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước.

Bốn là, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thể trận lòng dân khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vững chắc. Thực tế cho thấy, những vấn đề phức tạp nảy sinh từ quan hệ dân tộc xuyên biên giới thường xuất phát từ thực trạng kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực biên giới nước ta còn nhiều khó khăn. Mặc dù trong giai đoạn 2013 - 2018, bình quân mỗi năm, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo giảm 0,7%, nhưng tỷ lệ hộ nghèo và

cận nghèo ở các hộ vùng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn khá cao, nhất là ở khu vực biên giới. Thực trạng này đòi hỏi cần tập trung phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thể trận lòng dân khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vững chắc, tạo nền tảng, điều kiện về kinh tế, chính trị, xã hội để các lực lượng làm công tác đối ngoại phát huy tốt vai trò trong đấu tranh hiệu quả với các hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá Việt Nam.

Năm là, nâng cao năng lực đấu tranh ngoại giao của các lực lượng, nhất là lực lượng chuyên trách đối ngoại, bộ đội biên phòng và cấp ủy, chính quyền các địa phương khu vực biên giới. Đây là biện pháp quan trọng, trực tiếp quyết định việc phát huy vai trò của công tác đối ngoại trong đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới hiện nay. Bởi lẽ, vai trò của công tác đối ngoại nói chung, trong đấu tranh phòng ngừa hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới nói riêng, phụ thuộc không nhỏ vào năng lực tiến hành và đấu tranh ngoại giao của các chủ thể, trong đó nòng cốt thường xuyên là các lực lượng trên địa bàn biên giới. Mặt khác, các yếu tố quốc tế cũng là một trong những nguyên nhân để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới chống phá Việt Nam. Do vậy, cần nâng cao năng lực đấu tranh ngoại giao của đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại, nhất là cán bộ, nhân viên bộ phận lãnh sự - quản lý biên giới, để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh ngay từ bên ngoài; tập trung vào những đối tượng phản động cốt cán, cầm đầu trong các tổ chức tôn giáo hải ngoại và người dân tộc thiểu số lưu vong. Nâng cao năng lực dự báo, nắm tình hình hoạt động của các đối tượng, kịp thời phát hiện âm mưu, thủ đoạn, hoạt động lợi dụng quan hệ dân tộc xuyên biên giới “từ sớm, từ xa”; xác định nội dung, phương thức đấu tranh phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. □